

Bản án số: 27/2022/HS-PT
Ngày: 25-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Phong

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thanh Thảo

Ông Nguyễn Viết Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Điều V.

Do có kháng cáo của bị cáo Điều V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Điều V; Tên gọi khác: Tía Lia, sinh năm 1983 tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Tổ 2, ấp T, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điều X, sinh năm 1955 và bà Thị H, sinh năm 1959; Bị cáo có 4 anh em ruột, lớn nhất là bị cáo nhỏ nhất sinh năm 1996. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (tại bản án số 33/2017/HS-ST, ngày 24/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích).

Về nhân thân: Ngày 27/05/2003 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong Bản án và được xóa án tích.

Ngày 14/9/2004 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 16 (Mười sáu) tháng 04(Bốn) ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong Bản án và được xóa án tích.

Ngày 07/5/2008 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong Bản án và được xóa án tích.

Ngày 27/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong Bản án và được xóa án tích.

Ngày 17/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong Bản án và được xóa án tích.

Ngày 04/3/2021 có hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của người khác, đến ngày 21/10/2021 bị khởi tố và bắt tạm giam từ ngày 26/10/2021 cho đến nay Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng những người này không kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên không được Tòa án triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 04/3/2021, Điều V đi bộ đến nhà anh Điều Đ, trú tại: Tổ 5, ấp T, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước để dự đám ma của chị Thị Đ (Vợ anh Đ). Tại đây, V gặp anh Điều Đ (Em vợ V). Lúc này, V nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô anh Đ để lấy tiền tiêu xài nên V nói với anh Đ cho mượn xe mô tô để đi lấy tiền và hẹn một một giờ sau sẽ trả. Nghe vậy, anh Đ đồng ý và lấy chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu xanh, biển số 93C1 – 090.72 đưa cho V mượn. Sau khi mượn được xe mô tô, V điều khiển xe đi đến khu vực xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước và ngủ qua đêm tại đây. Khoảng 7 giờ ngày 05/3/2021, V điều khiển xe mô tô chiếm đoạt của anh Điều Đ đến tiệm cầm đồ của ông Trần Văn T, trú tại: Tổ 6, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước để cầm cố. Tại đây anh T kiểm tra xe xong thì kêu vợ mình là bà Nguyễn Thị N ra cầm xe cho V. Bà Nguyễn Thị N hỏi xe của ai thì V trả lời là xe của V nhưng không cầm theo giấy đăng ký sở hữu xe, do kẹt tiền nên cầm tạm mấy hôm sẽ chuộc xe lại. Bà Nguyễn Thị N đồng ý cầm xe mô tô trên cho V với số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Ngày 04/6/2021 không thấy V trả xe nên anh Điều Đ đến trình báo tại Công an xã A.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Điều V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Điều V 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/02/2022, bị cáo Điều V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm nhận định và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Điều V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 BLTTHS, nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nhận định. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Điều V, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, đã bị 05 lần xét xử về các tội xâm phạm quyền sở hữu tài sản, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, không có sự ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại cấp sơ thẩm bị cáo đã được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là phù hợp, không nặng so với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Điều V;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Điều V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Điều V 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2021.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Điều V phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư Pháp; (1)
- Trại tạm giam tỉnh BP; (1)
- TAND, VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H; (1)
- Công an huyện H; (1)
- Bị cáo; (1)
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ HCTP; Lưu. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Phong

